

Bản án số: 51/2023/HS-ST
Ngày 30 tháng 3 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Tú

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Hồng

Bà Nguyễn Thị Biên

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Thế Thiện - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang tham gia phiên tòa:*** Bà Chu Ngọc Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2023 tại Điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang; Điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang.

Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2023/TLST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2023/QĐXXST- HS ngày 15/3/2023 đối với bị cáo:

Khổng Văn Đ, sinh năm 1996; Tên gọi khác không.

Nơi cư trú: Thôn Đồng Quan, xã Đồng Sơn, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 01/12; Giới tính: Nam; Bó: Không xác định được; Mẹ: Khổng Thị Mười, sinh năm 1967; Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Vợ con chưa có. Tiền án: Không.

Tiền sự: Quyết định số 02 ngày 01/6/2021 của Công an xã Đồng Sơn, thành phố Bắc Giang xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 2.000.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”, chưa chấp hành nộp tiền phạt.

Bị cáo đầu thú bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/01/2023, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang - Có mặt tại phiên tòa.

* ***Bị hại:*** Thôn Đồng Quan, xã Đồng Sơn, thành phố Bắc Giang

Người đại diện ông Khổng Minh T - Trưởng thôn (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn Đồng Quan, xã Đồng Sơn, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

Anh Lộc Văn Lanh, sinh năm: 1991(vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn Yên Khê, xã Song Khê, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

** Người làm chứng:* Trịnh Văn Quyết, sinh năm 1986(vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn Đồng Quan, xã Đồng Sơn, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khổng Văn Đ, sinh năm 1996, trú tại thôn Đồng Quan, xã Đồng Sơn, thành phố Bắc Giang đã bị Công an xã Đồng Sơn, thành phố Bắc Giang xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định số 02/QĐ-XPHC ngày 01/6/2021 bằng hình thức phạt tiền 2.000.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản nhưng Đ chưa thực hiện nộp tiền phạt theo quy định.

Ngày 25/12/2022, Khổng Văn Đ đi bộ ra sân nhà văn hoá thôn Đồng Quan, xã Đồng Sơn, thành phố Bắc Giang xem đánh bóng chuyền hơi. Khi Đ ra sân sau để đi vệ sinh thì phát hiện thấy có 02 cánh cổng bằng kim loại nên nảy sinh ý định trộm cắp để bán lấy tiền. Bộ cánh cổng này là của chính quyền thôn Đồng Quan tháo ra để phục vụ sửa chữa, nâng cấp nhà văn hóa thôn. Do thời điểm này có nhiều người đánh bóng chuyền nên Đ không dám trộm cắp.

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 29/12/2022, Đ đi bộ đến nhà văn hoá để trộm 02 chiếc cánh cổng. Đ quan sát xung quanh thấy mọi người đánh bóng chuyền ở sân nên đi về. Khoảng 21 giờ cùng ngày, Đ mang theo dây vải và 01 khúc gỗ (thân tròn, đường kính 06cm, chiều dài 1,9m) vác đến nhà văn hoá mục đích để trộm cắp 2 cánh cổng. Đ quan sát xung quanh không thấy có ai nên đưa khúc gỗ qua tường ra phía ngoài cánh đồng rồi dùng tay kéo từng cánh cổng ra giữa khe chỗ nhà vệ sinh và tường rào giáp cánh đồng. Đ trèo lên đỉnh tường dùng tay kéo lần lượt 02 cánh cổng qua tường. Đ nhặt khúc gỗ và cho 02 cánh cổng vào 02 đầu khúc gỗ dùng dây buộc cố định. Đ gánh hai cánh cổng đi tắt qua cánh đồng đến quán thu mua sắt vụn của anh Lộc Văn Lanh, sinh năm 1991 ở thôn Yên Khê, xã Song Khê, thành phố Bắc Giang để bán. Anh Lanh hỏi về nguồn gốc 2 chiếc cánh cửa thì Đ nói là của gia đình do không dùng nữa nên bán. Anh Lanh đồng ý mua và trả cho Đ 250.000 đồng, Đ khai đã chi tiêu cá nhân hết.

Trong lúc Đ khiêng 02 cánh cửa ở khu vực cánh đồng thôn Đồng Quan thì anh Trịnh Văn Quyết, sinh năm 1986 ở cùng thôn nhìn thấy và nghi ngờ Đ trộm cắp nên đã báo cho anh Khổng Minh T là Trưởng thôn Đồng Quan biết. Sau đó, anh T đã báo cho Công an xã Đồng Sơn.

Ngày 29/12/2022, Công an xã Đồng Sơn đã thu giữ 02 cánh cửa bằng kim loại tại quán thu mua sắt vụn của anh Lộc Văn Lanh. Tiến hành cân kiểm tra xác định mỗi cánh có khối lượng 20kg, Công an xã Đồng Sơn đã chuyển vụ việc đến Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Giang. Ngày 01/01/2023, Cơ quan điều tra triệu tập Khổng Văn Đ đến làm việc thì Đ xin đầu thú khai nhận hành vi phạm tội và giao nộp 01 khúc gỗ, thân tròn, đường kính 06cm, chiều dài 1,9m.

Bản kết luận định giá tài sản số 03/KL-HĐĐG ngày 08/01/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Bắc Giang kết luận:

- 01 cánh cửa làm bằng kim loại hình chữ nhật, có gắn hàn nhiều thanh kim loại ngang dọc có kích thước (210 x 75)cm; khối lượng 20kg, đã qua sử dụng, mua mới năm 2020 có trị giá tại thời điểm ngày 29/12/2022 là 750.000 đồng.

- 01 cánh cửa làm bằng kim loại hình chữ nhật, có gắn hàn nhiều thanh kim loại ngang dọc có kích thước (206 x 78)cm; khối lượng 20kg, đã qua sử dụng, mua mới năm 2020 có trị giá tại thời điểm ngày 29/12/2022 là 750.000 đồng.

Cơ quan điều tra đã cho Khổng Văn Đ thực nghiệm điều tra tại hiện trường và quan sát 02 cánh cửa bằng kim loại đã thu giữ. Kết quả, Đ thực hiện thuần thực hành vi trộm cắp phù hợp lời khai bị can và xác định 02 cánh cửa bằng kim loại đã thu giữ là do Đ trộm cắp.

Ngày 15/01/2023, Cơ quan điều tra đã cho anh Lộc Văn Lanh nhận dạng ảnh Khổng Văn Đ. Kết quả anh Lanh nhận đúng ảnh của Đ và xác định Đ đã bán cho anh Lanh 02 cánh cửa bằng kim loại vào buổi tối ngày 29/12/2022.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Khổng Minh T là Trưởng thôn Đồng Quan, xã Đồng Sơn 02 chiếc cánh cửa bằng kim loại đã thu giữ; đối với 01 khúc gỗ là vật chứng vụ án được nhập kho vật chứng để xử lý theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Khổng Minh T, anh Lộc Văn Lanh đều không yêu cầu Đ bồi thường về dân sự.

Đối với anh Lộc Văn Lanh mua 02 cánh cổng bằng kim loại nhưng không biết tài sản là do Đ phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý.

Bản cáo trạng số 42/CT-VKS ngày 24/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang truy tố Khổng Văn Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Khổng Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Chủ tọa phiên tòa công bố lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì về lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích tính chất, hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh, đề nghị Hội đồng xét xử:

* Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Khổng Văn Đ từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 01/01/2023.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.
- Về trách nhiệm dân sự không đặt ra giải quyết

* Vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu 01 khúc gỗ thân tròn, đường kính 06cm, chiều dài 1,9m để tiêu hủy.

* Án phí căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Phản tranh luận: Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với bản luận tội của Viện kiểm sát, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bắc Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát viên nhân dân thành phố Bắc Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về sự vắng mặt của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng. Tòa án đã tổng đạt hợp lệ cho những người tham gia tố tụng, tại phiên tòa những người này vắng mặt, Kiểm sát viên, bị cáo đều đề nghị HĐXX tiếp tục xét xử vụ án, xét thấy đã có lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng trong hồ sơ vụ án và sự vắng mặt của những người này không làm ảnh hưởng đến quá trình xét xử, HĐXX căn cứ Điều 292, Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vụ án theo quy định.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và vật chứng thu giữ được có đủ cơ sở kết luận: Ngày 01/6/2021, Không Văn Đ đã bị Công an xã Đồng Sơn, thành phố Bắc Giang xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi trộm cắp tài sản nhưng Đ chưa nộp tiền phạt. Ngày 29/12/2022, Đ trộm cắp 2 chiếc cánh cổng bằng kim loại trị giá 1.500.000 đồng của thôn Đồng Quan, xã Đồng Sơn, thành phố Bắc Giang sau đó đem bán được 250.000 đồng.

Như vậy có đủ căn cứ kết luận Không Văn Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản” tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu tài sản trong việc quản lý tài sản, bị cáo đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất ổn định trật tự về an ninh tại địa phương và dư luận quần chúng nhân dân lên án, vì thế hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm trước pháp luật.

[4]. Đánh giá về nhân thân của bị cáo thì thấy rằng: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, ngày 01/6/2021 đã bị Công an xã Đồng Sơn, thành phố Bắc Giang xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi “Trộm cắp tài sản” nhưng chưa nộp tiền phạt, Bị cáo có không nhận thức được việc làm của mình mà vẫn tiếp tục phạm tội với lỗi cố ý, chứng tỏ bị cáo là người coi thường pháp luật. Vì vậy cần có một mức án là hình phạt tù có thời hạn tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để có tác dụng giáo giục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt sống có ích cho gia đình và xã hội, vừa có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5]. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6]. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo trong quá trình điều tra vụ án cũng như tại phiên tòa có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và đầu thú trước cơ quan điều tra đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7]. Về phần trách nhiệm dân sự: Bị hại là Thôn Đồng Quan, xã Đồng Sơn, thành phố Bắc Giang - Đại diện là ông Khổng Minh T - Trưởng thôn, trong quá trình điều tra vụ án Cơ quan điều tra đã trả lại thôn Đồng Quan 02 chiếc cánh cửa bằng kim loại, nay ông Khổng Minh T không có yêu cầu gì về phần dân sự, nên không đặt ra giải quyết về phần dân sự đối với bị hại.

[8]. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Lộc Văn Lanh là người mua 02 cánh cổng bằng kim loại của Khổng văn Đ nhưng không biết tài sản là do phạm tội mà có, nên nên không có căn cứ xem xét xử lý, nay anh Lanh cũng không có yêu cầu gì về phần dân sự, nên không đặt ra giải quyết.

[9]. Về vật chứng là 01 khúc gỗ thân tròn, đường kính 06cm, chiều dài 1,9m không có giá trị cần tịch thu để tiêu hủy.

[10]. Về hình phạt bổ sung bằng tiền bị cáo, không có nghề nghiệp kinh tế gia đình khó khăn, do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[11]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo qui định của pháp luật.

[12]. Tại phiên tòa, Đại diện Viện sát nhân dân thành phố Bắc Giang giữ quyền công tố tại phiên tòa căn cứ vào hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[13]. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, điểm c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136, Điều 292, Điều 293, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Điều 23, Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt bị cáo Khổng Văn Đ 06 (Sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 01/01/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

2. Về trách nhiệm dân sự không đặt ra giải quyết.

3. Vật chứng của vụ án: Tịch thu 01 khúc gỗ thân tròn, đường kính 06cm, chiều dài 1,9m để tiêu hủy.

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được kết quả tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Bắc Giang;
- VKSND thành phố Bắc Giang;
- Công an thành phố Bắc Giang;
- Chi cục THADS thành phố Bắc Giang;
- UBND xã Đồng Sơn, TP Bắc Giang
- Bị cáo; bị hại; người liên quan;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Tú